

Số: 38 /2024/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 30 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày
20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật
liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ
trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền
chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 32/2019/TT-BCT ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Bộ
trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong
sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu huỷ vật
liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ..10..tháng..8.....năm 2024 và thay thế Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Xây dựng, Giao thông vận tải; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị liên quan; Giám đốc các doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. //

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương;
- Các Phó Chánh Văn phòng - Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở: Tư Pháp, Kế hoạch & Đầu tư, Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Tài chính;
- Công báo tỉnh, Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Gia Lai, Đài Phát thanh truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CNXD. *Rest*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Quế
Nguyễn Hữu Quế

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY CHẾ

Quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai

(Kèm theo Quyết định số 38 /2024/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý vật liệu nổ công nghiệp; trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 3. Quản lý vật liệu nổ công nghiệp

Thực hiện theo quy định về quản lý vật liệu nổ công nghiệp tại Chương III Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14; Chương IV Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ và tiền chất thuốc nổ và các quy định khác của pháp luật có liên quan

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp quản lý vật liệu nổ công nghiệp

1. Trách nhiệm của Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật, thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Phối hợp, tham gia ý kiến về địa điểm xây dựng kho chứa vật liệu nổ công nghiệp.

b) Phối hợp thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các tổ chức hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh khi được đề nghị.

c) Cung cấp thông tin đến Sở Công Thương khi phát hiện các vi phạm pháp luật về quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành có liên quan

a) Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng phối hợp với Sở Công Thương tham gia ý kiến về địa điểm xây dựng kho chứa vật liệu nổ công nghiệp; kiểm tra công tác nghiệm thu kho chứa vật liệu nổ công nghiệp khi được đề nghị.

b) Các sở, ban, ngành liên quan khác trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương thực hiện quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp, tham gia ý kiến về địa điểm xây dựng kho chứa vật liệu nổ công nghiệp khi có đề nghị của Sở Công Thương; báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Công Thương xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý vật liệu nổ công nghiệp thuộc phạm vi quản lý vượt thẩm quyền xử lý.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức phổ biến, triển khai thực hiện Quy chế này và các quy định hiện hành của pháp luật liên quan đến công tác quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.